

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/HS-ST
Ngày: 14/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chấn;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện G - Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G - Thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa: Ông Phùng Xuân Dũng - kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2023/TLST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/QĐXXST-HS, ngày 26/6/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Quốc S** (Tên gọi khác: Không) sinh năm 1977; Tại: Hà Nội; giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn TQ 1, xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 04/12; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Đào Hữu N, sinh năm 1937 (đã chết); Mẹ: Trần Thị D, sinh năm 1933 (đã chết); Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; Vợ: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1979; Con: Có 03 con, con lớn, sinh năm 2000; con nhỏ, sinh năm 2016; Danh chỉ bản số 0203, lập ngày 25/3/2023 tại Công an huyện G, thành phố Hà Nội; Nhân thân: tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác:

*Người bị hại: Ông Đặng Văn M, sinh năm 1957;

Bà Trịnh Thị T, sinh năm 1960;

Cùng trú tại: Thôn TQ 1, xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Trịnh Thị T: Ông Đặng Văn M, sinh năm 1957 (Chồng bà T); Trú tại: Thôn TQ 1, xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội.

(Theo giấy ủy quyền được UBND xã VĐ chứng thực số 198, quyền số 01/2023-SCT/CK, ĐC, ngày 14/6/2023 (Ông M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; Trú tại: Đội 5, Thôn TQ 1, xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội. (Ông T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 02/12/2022, Đào Quốc S có đi đến nhà ông Trần Văn B ở thôn TQ 1, xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội để làm cỗ thì gặp anh Vũ Văn C, sinh năm 1981 người cùng thôn. Sự nhờ anh C đi ra bãi đất trống bên cạnh nhà của anh Đặng Văn M để xem hộ S hướng đất để xây nhà. Anh C đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, S và anh C đi bộ khoảng 80 m đến khu đất trống nhà S sau đó dùng chìa khóa mở cánh cổng hàng rào B40 cùng anh C đi vào khu đất. Khi anh C xem xong hướng đất thì anh C đi bộ về trước còn S ở lại khu đất trống gom đồng lá khô ở gần cổng rồi dùng bật lửa để đốt lá một lúc sau S khóa cổng đi sang nhà ông B. Do chủ quan không thực hiện biện pháp phòng chống nên lửa cháy đã lan vào đồng thùng xốp phía đất nhà S lan sang tấm tôn lạnh lắp từ tầng 1 và cháy lên tầng 2 nhà anh M gây thiệt hại toàn bộ tài sản gồm: 02 Tắc nước bằng nhôm nhãn hiệu Tân Á loại 2000 lít; 02 Quạt trần điện cơ; 03 Quạt cây điện cơ; 01 Điều hòa nhãn hiệu Casper loại 9000; 01 Điều hòa nhãn hiệu Casper loại 12000; 01 Bộ bàn Salon (rộng 80cm, dài 1,2m); 01 Ghế dài bằng gỗ được bọc da; 02 Ghế ngắn bằng gỗ được bọc da; 01 Tủ nhựa bốn buồng màu trắng kích thước cao 2m, rộng 2,5m; 01 cửa đứng một cánh bằng nhựa cao 2m, rộng 1m; 01 Sàn gỗ kích thước 18m²; Mái tôn tầng 1 và tầng 2 lắp năm 2020 gồm: Vách ngăn tôn xốp tầng 1 kích thước 22.8m² x 320m; Mái tôn xốp tầng 1 kích thước 45.99m² x 400m; Vách tôn một lớp tầng 1 kích thước 3.96m² x 270m; Vách tôn xốp tầng 2 kích thước 55,44m² x 320m; Mái tôn xốp tầng 2 kích thước 39,15m² x 400m; Vách tôn một lớp tầng 2 kích thước 12.63m² x 270m; Tôn lạnh dài 12m, cao 6m kích thước 8 x 6m; Sàn gỗ kích thước 18m; 01 Bộ chăn, ga, gối, đệm nhãn hiệu Everon, đã qua sử dụng 3.500.000 đồng; Vách nhựa mêka màu trắng kích thước 6.14 m² x 320m; 01 ti vi nhãn hiệu Samsung 49 inch; 01 Ti vi nhãn hiệu LG 49 inch; 01 Bộ âm li, loa; 01 Màn hình cảm ứng bấm chọn bài hát; 01 Cửa hai cánh bằng gỗ lim cao 2m, rộng 1,2m; 02 Tủ gỗ màu nâu bốn buồng kích thước cao 2m, rộng 2,5; 04 Bộ khung cửa sổ nhôm kính và 04 Bộ cửa sổ nhôm kính. Ngày 02/12/2022, Ông M có đơn trình báo Công an huyện G.

Kết luận giám định số: 8649/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: - *Điểm xuất phát cháy nằm tại vị trí sát tường rào lưới mắt cáo phía Đông và cách tường phía Nam nhà Ông M 2,8m bên trong khu đất trống của anh Đào Quốc S có địa chỉ tại thôn TQ 1, xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội;*

- Nguyên nhân cháy: Do tác động của con người gây ra vụ cháy nói trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 27/KL-HĐĐGTS ngày 22/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện G kết luận: 02 (hai) téc nước bằng nhôm nhãn hiệu Tân Á loại 2000 lít, đã qua sử dụng có trị giá tài sản 2.200.000 đồng; 02 (hai) Quạt trần điện cơ, đã qua sử dụng có trị giá tài sản 1.000.000 đồng; 03 (ba) Quạt cây điện cơ, đã qua sử dụng có trị giá 1.600.000 đồng; 01 (một) điều hòa nhãn hiệu Casper loại 9000, đã qua sử dụng có trị giá 6.000.000 đồng; 01 (một) điều hòa nhãn hiệu Casper loại 12000, đã qua sử dụng có giá 8.000.000 đồng; 01 (một) bộ bàn Salon (rộng 80cm, dài 1,2m), đã qua sử dụng có giá 500.000 đồng; 01 (một) ghế dài bằng gỗ được bọc da, đã qua sử dụng có giá 300.000 đồng; 02 (hai) ghế ngắn bằng gỗ được bọc da, đã qua sử dụng có trị giá 300.000 đồng; 01 (một) tủ nhựa bốn buồng màu trắng kích thước cao 2m, rộng 2,5m, đã qua sử dụng có giá 2.000.000 đồng; 01 (một) cửa đúng một cánh bằng nhựa cao 2m, rộng 1m, đã qua sử dụng có giá 800.000 đồng; 01 (một) sàn gỗ kích thước 18m², đã qua sử dụng có giá 7.000.000 đồng; Mái tôn tầng 1 và tầng 2 lắp năm 2020 gồm: Vách ngăn tôn xộp tầng 1 kích thước 22.8m² X 320m; Mái tôn xộp tầng 1 kích thước 45.99m² x 400m; Vách tôn một lớp tầng 1 kích thước 3.96m² x 270m; Vách tôn xộp tầng 2 kích thước 55,44m² x 320m; Mái tôn xộp tầng 2 kích thước 39,15m² x 400m; Vách tôn một lớp tầng 2 kích thước 12.63m² x 270m; Tôn lạnh dài 12m, cao 6m kích thước 8 x 6m; Sàn gỗ kích thước 18m² trị giá 65.565.208 đồng; 01 (một) chăn, ga, gối, đệm nhãn hiệu Everon, đã qua sử dụng có giá 3.500.000 đồng; Vách nhựa mēka màu trắng kích thước 6.14 m² x 320m, đã qua sử dụng có giá 1.800.000 đồng; 01 (một) ti vi nhãn hiệu Samsung 49 inch, đã qua sử dụng có giá 5.000.000 đồng; 01 (một) ti vi nhãn hiệu LG 49 inch, đã qua sử dụng có giá 5.000.000 đồng; 01 (một) Bộ âm li, loa, đã qua sử dụng có giá 33.000.000 đồng; 01 (một) Màn hình cảm ứng bấm chọn bài hát, đã qua sử dụng có giá 2.000.000 đồng; 01 (một) Cửa hai cánh bằng gỗ lim cao 2m, rộng 1,2m, đã qua sử dụng có giá 12.000.000 đồng; 02 (hai) Tủ gỗ màu nâu bốn buồng kích thước cao 2m, rộng 2,5m, đã qua sử dụng có giá 10.000.000 đồng; 04 (bốn) bộ khung cửa sổ nhôm kính, đã qua sử dụng có giá 12.000.000 đồng; 04 (bốn) bộ cửa sổ nhôm kính, đã qua sử dụng có giá 10.000.000 đồng và tổng diện tích tầng 2 là 18m trị giá 73.613.633 đồng; Tổng trị giá là 263.178.841 (Hai trăm sáu ba triệu, một trăm bảy tám nghìn, tám trăm bốn một đồng).

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện G , Đào Quốc S khai nhận hành vi Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản: Sau khi S nhờ anh C đến mảnh đất thôn TQ 1, VĐ, G, Hà Nội để xem hướng xây nhà cho S xong thì anh C đi ra trước còn S khóa cổng làm điều thuốc lá S đang hút rơi xuống đồng lá khô ngay cửa cổng. Sau đó S và anh C đi về. Khoảng 15 giờ cùng ngày, S phát hiện thấy đồng thùng xộp để sát tường nhà Ông M trong khu đất trồng nhà S bị cháy lan sang tấm tôn lạnh tầng 1 và tầng 2 gây thiệt hại tài sản cho gia đình Ông M. Nhưng căn cứ lời khai nhân chứng, các tài liệu khác có trong hồ sơ thì hành vi, nguyên nhân cháy: Khoảng 15 giờ ngày 02/12/2022 tại thôn TQ 1, VĐ, G, Hà Nội là do Đào Quốc S có hành vi vô ý dùng bật lửa để đốt rác ở khu vực có nhiều

vật dễ cháy dẫn đến cháy mái tôn lạnh tầng 1 và các tài sản dễ trên tầng 2 nhà ông Đặng Văn M.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSGL, ngày 31 tháng 05 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đào Quốc S về tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 180 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Đào Quốc S đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 02/12/2022 tại thôn TQ 1, VĐ, G, Hà Nội bị cáo đã có hành vi vô ý dùng bật lửa để đốt rác ở khu vực có nhiều vật dễ cháy dẫn đến cháy mái tôn lạnh tầng 1 và các tài sản dễ trên tầng 2 nhà ông Đặng Văn M gây thiệt hại tài sản cho gia đình Ông M có tổng trị giá là 263.178.841 (Hai trăm sáu ba triệu, một trăm bảy tám nghìn, tám trăm bốn một đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố theo nội dung bản cáo trạng số 107/CT-VKSGL, ngày 31 tháng 05 năm 2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Quốc S phạm tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 180; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Quốc S mức án phạt từ 06 tháng đến 10 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Đào Quốc S.

Giao bị cáo Đào Quốc S cho Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Đào Quốc S.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Ông M đã nhận tiền bồi thường và không có ý kiến yêu cầu bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự nên không xem xét, giải quyết.

Bị cáo Đào Quốc S sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì khác. Bị cáo Đào Quốc S đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có tội, không bị xét xử oan và thừa nhận vào khoảng 15 giờ ngày 02/12/2022 tại thôn

TQ 1, VĐ, G, Hà Nội bị cáo đã có hành vi vô ý dùng bật lửa để đốt rác ở khu vực có nhiều vật dễ cháy dẫn đến cháy mái tôn lạnh tầng 1 và các tài sản để trên tầng 2 nhà ông Đặng Văn M gây thiệt hại tài sản cho gia đình Ông M, có tổng trị giá là 263.178.841 (Hai trăm sáu ba triệu, một trăm bảy tám nghìn, tám trăm bốn một đồng). Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, đối đáp và tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa người bị hại là ông Đặng Văn M và bà Trịnh Thị T; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đến phiên tòa; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai tại Cơ quan điều tra; có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt. Do đó, sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận định giá tài sản, lời khai người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội được Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện G thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 02/12/2022, tại thôn TQ 1, xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Đào Quốc S đã có hành vi vô ý dùng bật lửa để đốt rác dẫn đến cháy mái tôn lạnh lắp từ tầng 1 và cháy lên tầng 2 gây thiệt hại tài sản cho ông Đặng Văn M gồm: 02 chiếc Tắc nước bằng nhôm nhân hiệu Tân Á loại 2000 lít, đã qua sử dụng có trị giá tài sản 2.200.000 đồng; 02 chiếc Quạt trần điện cơ, đã qua sử dụng có trị giá tài sản 1.000.000 đồng;

03 chiếc Quạt cây điện cơ, đã qua sử dụng có trị giá 1.600.000 đồng; 01 chiếc điều hòa nhãn hiệu Casper loại 9000, đã qua sử dụng có trị giá 6.000.000 đồng; 01 chiếc điều hòa nhãn hiệu Casper loại 12000, đã qua sử dụng có giá 8.000.000 đồng; 01 Bộ bàn Salon (rộng 80cm, dài 1,2m), đã qua sử dụng có giá 500.000 đồng; 01 chiếc ghế dài bằng gỗ được bọc da, đã qua sử dụng có giá 300.000 đồng; 02 chiếc ghế ngắn bằng gỗ được bọc da, đã qua sử dụng có trị giá 300.000 đồng; 01 chiếc tủ nhựa bốn buồng màu trắng kích thước cao 2m, rộng 2,5m, đã qua sử dụng có giá 2.000.000 đồng; 01 cửa đứng một cánh bằng nhựa cao 2m, rộng 1m, đã qua sử dụng có giá 800.000 đồng; 01 sàn gỗ kích thước 18m², đã qua sử dụng có giá 7.000.000 đồng; Mái tôn tầng 1 và tầng 2 lắp năm 2020 gồm: Vách ngăn tôn xộp tầng 1 kích thước 22.8m² x 320m; Mái tôn xộp tầng 1 kích thước 45.99m² x 400m; Vách tôn một lớp tầng 1 kích thước 3.96m² x 270m; Vách tôn xộp tầng 2 kích thước 55,44m² x 320m; Mái tôn xộp tầng 2 kích thước 39,15m² x 400m; Vách tôn một lớp tầng 2 kích thước 12.63m² x 270m; Tôn lạnh dài 12m, cao 6m kích thước 8 x 6m; Sàn gỗ kích thước 18m trị giá 65.565.208 đồng; 01 Bộ chăn, ga, gối, đệm nhãn hiệu Everon, đã qua sử dụng có giá 3.500.000 đồng; Vách nhựa mêka màu trắng kích thước 6.14 m² x 320m, đã qua sử dụng có giá 1.800.000 đồng; 01 chiếc Ti vi nhãn hiệu Samsung 49 inch, đã qua sử dụng có giá 5.000.000 đồng; 01 chiếc Ti vi nhãn hiệu LG 49 inch, đã qua sử dụng có giá 5.000.000 đồng; 01 Bộ âm li, loa, đã qua sử dụng có giá 33.000.000 đồng; 01 Màn hình cảm ứng bấm chọn bài hát, đã qua sử dụng có giá 2.000.000 đồng; 01 Cửa hai cánh bằng gỗ lim cao 2m, rộng 1,2m, đã qua sử dụng có giá 12.000.000 đồng; 02 Tủ gỗ màu nâu bốn buồng kích thước cao 2m, rộng 2,5m, đã qua sử dụng có giá 10.000.000 đồng; 04 Bộ khung cửa sổ nhôm kính, đã qua sử dụng có giá 12.000.000 đồng; 04 Bộ cửa sổ nhôm kính, đã qua sử dụng có giá 10.000.000 đồng và tổng diện tích tầng 2 là 18m trị giá 73.613.633 đồng. Tổng trị giá thiệt hại tài sản, có giá trị là 263.178.841 (Hai trăm sáu ba triệu, một trăm bảy tám nghìn, tám bốn một đồng).

Chi tiết Điều 180. Tội vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản:

1. Người nào vô ý gây thiệt hại cho tài sản của người khác trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt cảnh cáo hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm.

[4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 15 giờ ngày 02/12/2022 tại thôn TQ 1, xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội bị cáo Đào Quốc S đã có hành vi vô ý dùng bật lửa để đốt rác ở khu vực có nhiều vật dễ cháy dẫn đến cháy mái tôn lạnh tầng 1 và các tài sản để trên tầng 2 nhà ông Đặng Văn M gây thiệt hại tài sản cho gia đình Ông M, có tổng trị giá là 263.178.841 (Hai trăm sáu ba triệu, một trăm bảy tám nghìn, tám trăm bốn một đồng). Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Đào Quốc S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 180 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, truy tố bị cáo Đào Quốc S ra trước Tòa về tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 180 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

[6]. Đánh giá tính chất vụ án: Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo không thấy trước hành vi của mình có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi vô ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[7]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, bị cáo Sự được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Đào Quốc S: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có nhà ở, nơi cư trú

rõ ràng, luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 36 của Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo S, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước và Pháp luật.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Ông M đã nhận tiền bồi thường và không có ý kiến yêu cầu bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự nên không xem xét, giải quyết.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nông, thu nhập thấp, không ổn định nên điều kiện kinh tế rất khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không buộc bị cáo khấu trừ thu nhập khi thi hành án.

[11]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đào Quốc S** phạm tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 180; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Đào Quốc S **12 (Mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Đào Quốc S;

Giao bị cáo Đào Quốc S cho Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện G, thành phố Hà Nội trong việc giám sát, giáo dục bị cáo;

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Đào Quốc S;

Trường hợp bị cáo Đào Quốc S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án các bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Đào Quốc S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Vắng mặt người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã VĐ, G, Hà Nội. (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thành Nam